'TỪ ĐỒNG NGHĨA – PHIẾU HỌC TẬP (TIẾNG VIỆT LỚP 5)

KHÁM PHÁ VÀ GHI NHỚ

Hoạt động 1: Nhận diện từ đồng nghĩa

Đọc đoạn văn (trang 47) về đàn kiến. Các từ **khuân, tha, vác, nhấc** có nghĩa thế nào?

1 _____ 2 _____

3 _____ 4 _____

Ghi nhớ: Thế nào là từ đồng nghĩa?

- Là những từ có nghĩa giống nhau (ví dụ: ***bố, ba, cha***) hoặc gần giống nhau (ví dụ: ***ăn, xơi, chén***).

Lưu ý quan trọng

Khi viết hoặc nói, cần lựa chọn từ phù hợp nhất với ý nghĩa thể hiện.

THỰC HÀNH LUYỆN TẬP (Trang 48)

Hoạt động 2: Phân loại nhóm từ

Nhóm A (Tính cách)	Nhóm B (Quê hương)	Nhóm C (Trạng thái)
_____	_____	_____

Hãy nhóm các từ dưới đây vào 3 nhóm đồnga trong bảng trên.

chăm chỉ, cần cù, siêng năng, chịu khó, non sông, đất nước, núi non, giang sơn, quốc gia, yên bình, tĩnh lặng, thanh bình, bình tĩnh, yên tĩnh

Hoạt động 3: Thành ngữ và Điền từ

_____

_____

_____

_____

đi, bước, di chuyển | cuốn, lấy, vơ | hút, lấy, múc

LUYỆN TẬP TỔNG HỢP (Trang 58)

Hoạt động 4: Thay thế và Chọn lọc

1. Cầu được (✿) thấy
2. (✿) khôn lớn
3. Đi đến (✿) về đến chốn

lớn | nơi | ước

Hoạt động 5: Viết đoạn văn ứng dụng

Viết đoạn văn (4-5 câu) về cảnh đẹp thiên nhiên vào mùa xuân, sử dụng ít nhất 2-3 từ đồng nghĩa.

Mưa xuân đã về. Bầu trời _____ (1). Những hạt mưa _____ (2) rơi xuống, thấm vào lòng đất. Cây cối _____ (3), đâm chồi nảy lộc. Khắp nơi tràn ngập sức sống mới.

LIVEWORKSHEETS
Gemini Notebook